

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày: 15-01-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Độ;

Ông Nguyễn Quốc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diễm Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia
phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình
Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2024/TLST-HS
ngày 19 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2024/QĐXXST-
HS ngày 19 tháng 9 năm 2024 và Thông báo mở lại phiên tòa số 01/TBTA ngày 31
tháng 12 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Anh D, sinh năm 1995 tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường
trú: ấp 2, xã Tân Hưng, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình
độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam;
con ông Nguyễn Anh và bà Ninh Hoàng Lan; có 01 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ,
tạm giam từ ngày 27 tháng 3 năm 2024 đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Nhật D, sinh năm 2003 tại Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
khóm 4, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: công nhân;
trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt
Nam; con ông Nguyễn Văn Được và bà Tô Thị Đây; tiền án: không, tiền sự: ngày 25
tháng 8 năm 2023, bị Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định xử phạt hành chính số 85
về hành vi cố ý gây thương tích, áp dụng xử phạt tiền số tiền 5.500.000 đồng; bị bắt, tạm
giữ và tạm giam từ ngày 27 tháng 3 năm 2024 đến nay, có mặt.

Bị hại:

1. Ông Cao Văn T, sinh năm 1993; nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện B, tỉnh B D, có
mặt.

2. Ông Lê Văn H, sinh năm 1990; nơi cư trú: khu phố Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên,
huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lê Hữu Th, sinh năm 2003; nơi cư trú ấp Suối Tre, xã l, huyện b, tỉnh b, vắng mặt.
2. Bà Tô Thị Đ, sinh năm 1980; nơi cư trú: khóm 4, thị trấn S Đ, huyện T, tỉnh C vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Phạm Đức L, vắng mặt.
2. Bà Dương Thị Nở, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh D và Nguyễn Nhật D là bạn bè quen biết và ở cùng dãy trọ với nhau tại đường N9, khu phố Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Phạm Đức L, Lê Hữu Th, Lê Văn H và Cao Văn Th là bạn bè, quen biết khi làm chung.

Khoảng 05 giờ 00 ngày 27 tháng 3 năm 2024, Phạm Đức L điều khiển xe mô tô chở theo Lê Hữu Th còn Lê Văn H điều khiển xe mô tô chở theo Cao Văn Th đi chuyển trên tuyến đường N9-5B thuộc khu phố Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (đối diện trường mầm non Ánh Dương). Trong lúc đi chuyển, cả nhóm bắt gặp Nguyễn Anh D điều khiển xe mô tô chở theo Dương Thị N (Nở ngồi phía sau và không đội mũ bảo hiểm). Phạm Đức L và Lê Hữu Th yêu cầu Nguyễn Anh D dừng xe và hỏi vì sao Nở không đội mũ bảo hiểm. Thấy vậy, Dũng di chuyển về phía phần đường đối diện và dừng xe, Lê Hữu Th xuống xe đi lại nói chuyện với Dũng thì bị Dũng thắc mắc về yêu cầu trên thì bị Lê Hữu Th dùng tay đâm 01 cái vào vùng mặt của Dũng, lúc đó L ngồi trên xe nói chuyện với Nở, Lê Văn H và Cao Văn Th ngồi trên xe dừng ở phía sau xe L. Dũng bỏ chạy về phía phòng trọ của Dũng thuê để ở gần đó, Lê Hữu Th thấy vậy thì đuổi theo một đoạn. Sau đó, cả nhóm Phạm Đức L điều khiển xe mô tô bỏ đi. Bực tức việc bị đánh, Dũng chạy về phòng trọ của mình mang theo 01 rựa kim loại, cán gỗ, dạng trụ tròn dài 40cm, lưỡi kim loại dài 45cm, 01 cạnh sắc, 01 cạnh tù, mũi bằng, sau đó qua phòng trọ của Nguyễn Nhật D ở đối diện gỗ cửa phòng Duy rồi đi ra phía trước. Duy mở cửa thấy Dũng cầm theo dao rựa nên hiểu Dũng gặp chuyện, Duy liền lấy 01 mã tấu kim loại, cán gỗ, dạng trụ tròn dài 25cm, lưỡi kim loại dài 60cm, 01 cạnh sắc, 01 cạnh tù, mũi nhọn trong phòng rồi đi ra phía trước nơi Dũng và Nở đang đứng. Khi Dũng và Duy trở lại vị trí dừng xe ban đầu thì nhóm của Phạm Đức L đã rời đi theo tuyến đường N9 hướng về Trung tâm y tế huyện Bàu Bàng, chỉ còn lại Nở đứng đó. Duy hỏi Dũng có chuyện gì, Dũng trả lời “có 4,5 thằng đánh anh”, Duy hỏi “ở đâu” thì Dũng nói “trên đường phía trước trung tâm y tế”. Sau đó, Dũng nói Duy lên xe, đưa rựa kim loại cho Nguyễn Nhật D cầm và điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Nhật D đi tìm nhóm của L, khi đến đường N10, khu phố Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (trước công ty Kyung Bang) thì bắt gặp nhóm của Phạm Đức L đang dừng xe gần lề đường. Sau khi Dũng xác nhận đúng là nhóm người đã đâm mình thì Duy ngồi phía sau xuống xe lao vào chém nhóm của Phạm Đức L. Thấy Duy, Dũng đến nhóm của L bỏ chạy thì bị Dũng và Duy tiếp tục truy đuổi. Nguyễn Nhật D dùng mã tấu chém trúng chân trái của Lê Văn H, cả nhóm Phạm Đức L bỏ chạy, Dũng và Duy tiếp tục đuổi theo, Nguyễn Anh D sử dụng rựa kim loại chém nhiều nhát vào lưng, tay, vị trí

vùng ngực (xương đòn) của Cao Văn Th, Nguyễn Nhật D sử dụng mã tấu chém 01 nhát vào tay của Cao Văn Th. Sau khi cả nhóm Phạm Đức L đã bỏ chạy thì Dũng và Duy cùng trở về phòng trọ tại khu phố Bàu Bàng, Lai Uyên, Bàu Bàng, Bình Dương.

Lê Văn H, Cao Văn Th được đưa đi cấp cứu. Lê Văn H sau khi khâu vết thương tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương đã đến Cơ quan Công an trình báo toàn bộ nội dung sự việc, Cao Văn Th được chuyển đến Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình để điều trị. Lê Văn H, Cao Văn Th đã nộp đơn đề nghị khởi tố vụ án hình sự, giám định thương tích. Nguyễn Anh D sau khi trở về phòng trọ, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cùng ngày Dũng đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đầu thú. Nguyễn Nhật D cũng bị triệu tập, bắt giữ sau đó.

Tạm giữ: 01 mã tấu kim loại, cán gỗ, dạng trụ tròn dài 25cm, lưỡi kim loại dài 60cm, 01 cạnh sắc, 01 cạnh tù, mũi nhọn. 01 rựa kim loại, cán gỗ, dạng trụ tròn dài 40cm, lưỡi kim loại dài 45cm cạnh sắc, 01 cạnh tù, mũi bằng.

Ngày 02 tháng 4 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Văn H theo Quyết định trưng cầu giám định số: 422/QĐ-ĐCSHS. Ngày 03 tháng 4 năm 2024, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Văn H là: 02% (Hai phần trăm) theo Kết luận giám định số: 190/2024/KLGD-TTPY. Ngày 16 tháng 4 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Cao Văn Th theo Quyết định trưng cầu giám định số: 488/QĐ-ĐCSHS. Ngày 22 tháng 4 năm 2024, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Cao Văn Th là: 14% (mười bốn phần trăm) theo Kết luận giám định số: 232/2024/KLGD-TTPY.

Đối với vết thương của Nguyễn Anh D bị Lê Hữu Th dùng tay đâm vào vùng mặt do không trầy xước, không để lại thương tích nên bị can không yêu cầu giám định thương tích và xử lý.

Về phần dân sự:

Bị hại Cao Văn Th yêu cầu Nguyễn Anh D và Nguyễn Nhật D mỗi bị cáo bồi thường chi phí điều trị thuốc men khám chữa bệnh, chi phí tổn thất về tinh thần, ảnh hưởng về sức khỏe với số tiền 100.000.000 đồng. Bị cáo Dũng đồng ý bồi thường chi phí điều trị thương tích, không đồng ý bồi thường chi phí tổn thất về tinh thần, ảnh hưởng về sức khỏe cho ông Th. Hiện tại, bị cáo chưa có tiền để bồi thường. Bị cáo Duy không đồng ý vì mức yêu cầu quá cao. Hiện tại, bị cáo chưa có tiền để bồi thường. Ngoài ra, bị hại Th xác nhận mẹ của bị cáo Duy đã bồi thường cho bị hại Th số tiền 15.000.000 đồng. Bị hại Lê Văn H không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Đối với Lê Hữu Th có hành vi đâm 01 cái vào mặt của Dũng, ngày 22 tháng 6 năm 2024 bị Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định xử phạt hành chính số 114, áp dụng hình phạt tiền số tiền 2.500.000 đồng.

Qua quá trình điều tra, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập có được trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thống nhất Kết luận giám định.

Bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo và không có ý kiến gì về Kết luận giám định.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích.

Bản Cáo trạng số 78/CT-VKSBB ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố các bị cáo Nguyễn Anh D và Nguyễn Nhật D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Dũng từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Duy từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị ghi nhận bị cáo Nguyễn Anh D và Nguyễn Nhật D bồi thường cho bị hại chi phí điều trị thuốc men khám chữa bệnh, chi phí tổn thất về tinh thần, ảnh hưởng về sức khỏe với số tiền 100.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 mã tấu kim loại, cán gỗ, dạng trụ tròn dài 25cm, lưỡi kim loại dài 60cm, 01 cạnh sắc, 01 cạnh tù, mũi nhọn và 01 rựa kim loại, cán gỗ, dạng trụ tròn dài 40cm, lưỡi kim loại dài 45cm, 01 cạnh sắc, 01 cạnh tù, mũi bằng là công cụ phạm tội, xét thấy không có giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh và hình phạt, các bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng.

Bị hại Th yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường 100.000.000 đồng, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Duy.

Bị hại H vắng mặt không ghi nhận ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt không ghi nhận ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Dũng hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ăn năn và hối hận, bị cáo xin lỗi bị hại, bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của Nhà nước và pháp luật để bị cáo có cơ hội sớm được trở về hòa nhập với xã hội.

Bị cáo Duy hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ăn năn và hối hận, bị cáo xin lỗi bị hại, bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của Nhà nước và pháp luật để bị cáo có cơ hội sớm được trở về hòa nhập với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi: Vào khoảng 05 giờ 00 phút ngày 27 tháng 3 năm 2024, tại đường N10 khu phố Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Anh D và Nguyễn Nhật D có hành vi dùng mã tấu kim loại và dao kim loại chém nhiều nhát vào hai tay, vùng ngực, lưng của Cao Văn Th gây thương tích là 14%. Nguyễn Nhật D dùng mã tấu kim loại chém 01 nhát vào chân trái của Lê Văn H gây nên thương tích là 02%. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ thu giữ trong vụ án, lời khai của bị hại, người làm chứng. Các bị cáo đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Th tỷ lệ tổn thương hiện tại là 14%, bị hại H tỷ lệ tổn thương hiện tại là 2%. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi phạm tội của mình gây ra. Hành vi gây thương tích của các bị cáo đối với bị hại là nguy hiểm, xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, việc đưa các bị cáo ra xử lý bằng biện pháp hình sự tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn cần thiết. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm Hội đồng xét xử nhận định vai trò của từng bị cáo. Bị cáo Dũng là người rủ rê và là người thực hiện hành vi gây thương tích, bị cáo Duy là người được rủ và thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Duy tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đầu thú theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử quyết định cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự tự nguyện giữa các bị cáo và bị hại buộc các bị cáo Nguyễn Anh D và Nguyễn Nhật D bồi thường cho bị hại chi phí điều trị thuốc men khám chữa bệnh, chi phí tổn thất về tinh thần, ảnh hưởng về sức khỏe với số tiền 100.000.000 đồng.

[6] Đối với Lê Hữu Th có hành vi đánh 01 cái vào mặt của Dũng, ngày 22 tháng 6 năm 2024 bị Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định xử phạt hành chính số 114, áp dụng hình phạt tiền số tiền 2.500.000 đồng.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 mã tấu kim loại, cán gỗ, dạng trụ tròn dài 25cm, lưỡi kim loại dài 60cm, 01 cạnh sắc, 01 cạnh tù, mũi nhọn và 01 rựa kim loại, cán gỗ, dạng trụ tròn dài 40cm, lưỡi kim loại dài 45cm, 01 cạnh sắc, 01 cạnh tù, mũi bằng là công cụ phạm tội, xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: các bị cáo pH chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Anh D;

Điều đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Nhật D;

Khoản 2 Điều 135, 293, 299 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Luật phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh D và Nguyễn Nhật D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 94/2024/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng hình phạt 02 (hai) năm 07 (bảy) tháng tù. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 3 năm 2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật D 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 3 năm 2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Anh D và Nguyễn Nhật D có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Cao Văn Th số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên pH thi hành án còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mã tấu kim loại, cán gỗ, dạng trụ tròn dài 25cm, lưỡi kim loại dài 60cm, 01 cạnh sắc, 01 cạnh tù, mũi nhọn (đã qua sử dụng)

và 01 rựa kim loại, cán gỗ, dạng trụ tròn dài 40cm, lưỡi kim loại dài 45cm, 01 cạnh sắc, 01 cạnh tù, mũi bằng (đã qua sử dụng).

4. Về án phí: Mỗi bị cáo pH chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Anh D và Nguyễn Nhật D cùng pH chịu 5.000.000 (năm triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công TTĐT TANDTC (nếu có);
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Khoa